

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt</b>
<b>1</b>	<b>Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
1.1	Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu.	- Phải có bảng kê hàng hóa nêu rõ: Tên quốc gia sản xuất, tên hãng sản xuất, mã hiệu, thương hiệu tình trạng của thiết bị dự thầu phù hợp yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.	Đạt
		- Không có bảng kê (hoặc có bảng kê nhưng chưa nêu rõ và đầy đủ): Tên quốc gia sản xuất, tên hãng sản xuất, mã hiệu, thương hiệu của thiết bị phù hợp yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.	Không đạt
1.2	Số lượng, chủng loại hàng hóa	- Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp đáp ứng theo yêu cầu nêu tại phạm vi cung cấp Mẫu số 01A, chương IV E-HSMT.	Đạt
		- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.3	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của các chủng loại hàng hóa chính thuộc dự án mà nhà thầu chào thầu.	- Đáp ứng tất cả các tiêu chí kỹ thuật yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Thông số kỹ thuật trong Catalogue hãng sản xuất phải phù hợp với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu. - Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận C/O và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hoá nhập khẩu; phiếu xuất xưởng và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng trong nước khi giao hàng. - Đối với các phần mềm phải có đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh bản quyền phần mềm và phần mềm cung cấp không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với sản phẩm do mình cung cấp (nhà thầu phải có cam kết nội dung này).	Đạt
		- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.4	Yêu cầu về bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ	- Nhà thầu phải lập bảng tuyên bố đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và có tham chiếu thông số kỹ thuật trong catalogue của hàng	Đạt

		<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt</b>
	thuật.	hóa. - Nhà thầu không có lập bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật và không tham chiếu thông số kỹ thuật trong catalogue của hàng hóa hoặc có bảng tuyên bố nhưng không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và không tham chiếu thông số kỹ thuật trong catalogue.	Không đạt
1.5	Cam kết về hàng hóa	- Nhà thầu cung cấp các tài liệu sau: + Có cam kết thiết bị sử dụng mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, sản xuất năm 2025 trở lại đây (trừ nhân công, đối với các thiết bị: dây HDMI, Bộ chia HDMI, dây mạng, khung treo tivi, Giá treo tivi di động phải đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng)). + Có bản cam kết thu hồi hàng bị lỗi, hàng hóa kém chất lượng không đáp ứng về thông số kỹ thuật hoặc bị hư hỏng trong quá trình nghiệm thu (trừ nhân công); + Có cam kết tuân thủ các bước kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra hàng hóa trước khi lắp đặt, kiểm tra công tác lắp đặt, kiểm tra trước khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (trừ nhân công);	Đạt
		- Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ, đáp ứng các nội dung trên	Không đạt
<b>2</b>	<b>Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, đào tạo hướng dẫn sử dụng.</b>		
2.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	- Nhà thầu trình bày đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hoá, lắp đặt, cài đặt, tích hợp với hệ thống hiện có đối với trang thiết bị phần mềm hệ điều hành được yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Có biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chi tiết kể từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng cho đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng theo thời gian thực hiện	Đạt

		<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt</b>
		<p>gói thầu do nhà thầu đề xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết cung cấp đầy đủ hồ sơ hoàn công, bản vẽ sơ đồ đấu nối các thiết bị vào hệ thống mạng,... khi nghiệm thu</li> <li>- Có cam kết về việc đảm bảo cung cấp đầy đủ số lượng hàng hóa chào thầu theo tiến độ thực hiện của gói thầu.</li> <li>- Có trình bày chi tiết, khả thi nội dung về công tác vận hành, chạy thử hàng hóa sau khi lắp đặt.</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên</li> </ul>	Không đạt
2.2	Cài đặt, lắp đặt các thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu cam kết có phương án cài đặt các thiết bị tại Phòng họp trực tuyến Đảng uỷ cấp xã, phường và Nâng cấp MCU Tỉnh uỷ đảm bảo các thiết bị của đơn vị hoạt động bình thường.</li> </ul>	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</li> </ul>	Không đạt
<b>3</b>	<b>Tiến độ cung cấp, lắp đặt, cài đặt hàng hóa</b>		
	Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa <math>\leq 60</math> ngày hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Có kế hoạch triển khai, tiến độ cấp hàng hoá, lắp đặt, cài đặt, tích hợp với hệ thống hiện có hợp lý, khả thi, phù hợp và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</li> </ul>	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa <math>&gt; 60</math> ngày hoặc <math>\leq 60</math> ngày nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.</li> <li>- Không có kế hoạch triển khai, tiến độ cấp hàng hoá, lắp đặt, cài đặt, tích hợp với hệ thống hiện có hợp lý, khả thi, phù hợp và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</li> </ul>	Không đạt
<b>5</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</b>		
4.1	Thời gian bảo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế độ bảo hành: Toàn bộ thiết bị phải được cam kết bảo hành chính hãng theo</li> </ul>	Đạt

		<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt</b>
	hành.	<p>đúng tiêu chuẩn đã yêu cầu tại chương V của E-HSMT và theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết bảo hành theo chương V của E-HSMT.</li> <li>- Có cam kết bảo trì định kỳ 3 tháng/lần, trong suốt thời gian bảo hành.</li> <li>- Có cam cung cấp phụ tùng thiết bị ít nhất 2 năm kể từ ngày hết thời gian bảo hành</li> </ul>	
		- Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.2	Khắc phục sự cố, sửa chữa hư hỏng, sai sót	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết luôn có nhân sự tiếp nhận yêu cầu, hỗ trợ kỹ thuật qua điện thoại, email, fax... trong vòng 02 giờ kể từ khi có yêu cầu.</li> <li>- Có cam kết trường hợp có các thiết bị hư hỏng, sai sót hay sự cố xảy ra cần khắc phục trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải có biện pháp khắc phục, sửa chữa đảm bảo không làm ảnh hưởng đến tiến độ công việc của Chủ đầu tư, tối đa không quá 24 giờ.</li> </ul>	Đạt
		- Nhà thầu không đáp ứng một trong những yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>5</b>	<b>Uy tín của nhà thầu</b>		
	Thông tin về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu và kết quả thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ năm 2022 trở lại đây.	<p>* Nhà thầu có cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Không có hợp đồng tương tự bị kết luận vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</li> </ul> <p>* Đối với các nhà thầu vi phạm các điểm a), b), c), d), đ), e), g), h) và điểm i) tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham gia dự thầu phải thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị bảo đảm dự thầu yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể</p>	Đạt

		<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt</b>
		từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi.	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Có hợp đồng tương tự bị kết luận vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Có bảo đảm dự thầu với giá trị thấp hơn 3 lần giá trị yêu cầu bảo đảm dự thầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm điểm a), b), c), d), đ), e), g), h) và điểm i) tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</li> </ul>	Không đạt
<b>6</b>	<b>Các yêu cầu khác</b>		
	Các yêu cầu khác	- Đáp ứng các yêu cầu khác tại quy định tại Mục 2 Chương V của E-HSMT	Đạt
		- Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
	<b>Kết luận</b>	<b>Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn nêu trên được đánh giá là đạt.</b>	<b>ĐẠT</b>
		<b>Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt.</b>	<b>KHÔNG ĐẠT</b>